

Bản án số: 289/2023/HS-ST
Ngày: 20/12/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hiền

Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thu Hà

Bà Hồ Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Kim Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Bà Đoàn Thị Trang- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 291/2023/TLST-HS ngày 30/11/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 308/QĐXXST-HS ngày 07/12/2023 đối với bị cáo:

Phàn Lao T; tên gọi khác: không; sinh ngày: 05/11/2001, tại Lai Châu; nơi thường trú: bản X, xã V, huyện P, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Dao; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phàn Chin L và bà Tần Thị M; vợ: chưa có; có 01 con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: chưa có; Bị cáo bị tạm giữ ngày 22/9/2023, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

*** Bị hại:**

- Anh Đồng Quang H, sinh năm: 1993; nơi cư trú: số nhà 86, đường B, quận H, thành phố Hà Nội; có đơn xin vắng mặt.

- Anh Phùng Quang H, sinh năm: 1993; nơi cư trú: số nhà 241, đường L, phường N, quận H, thành phố Hà Nội; có đơn xin vắng mặt.

- Anh Nguyễn Hồng S, sinh năm: 1993; nơi cư trú: số 15 N, phường P, quận H, thành phố Hà Nội; có đơn xin vắng mặt.

*** Người làm chứng:** Anh Cà Văn P; sinh năm: 1992; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/8/2023, gia đình anh Đồng Quang H cùng gia đình anh Phùng Quang H, gia đình anh Nguyễn Hồng S và một số người bạn thuê căn hộ H7-HB331 tại khu đô thị Harbor Bay, thuộc tổ 43, khu 4A, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh để du lịch. Phan Lao T đang làm nghề thợ xây tại khu Habobay, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long. Tối ngày 19/8/2023, sau khi ăn cơm xong T đi bộ một mình đi vào khu căn hộ thuộc đô thị Habobay, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long để xem có ai sơ hở sẽ tìm cách đột nhập vào bên trong trộm cắp tài sản. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, T phát hiện căn hộ H7-HB331 có đèn sáng, có người dưới tầng 1 đang ăn uống. T đi xung quanh quan sát, thấy sau tòa nhà có ô cửa trên tầng hai không kín nên T cởi dép để ở bụi cây gần đó, rồi chèo lên tường rào sau nhà để đi lên lối cầu thang thoát hiểm tầng hai. Do cửa ra lối thoát hiểm tầng hai không khóa nên T đã mở được cửa để đi vào trong phòng ngủ phía sau ở tầng hai. Khi vào phòng, T nhìn thấy 01 chiếc túi vải ở cuối ghế nệm dài nên đã kiểm tra bên trong túi và lấy trộm 01 chiếc ví của anh H. Sau đó T ra khỏi phòng để kiểm tra xem các phòng khác có tài sản gì để lấy trộm. Khi đi lên tầng 4, T lấy 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A71 của anh S đang để trên mặt bàn phòng ngủ phía trước. T tiếp tục sang phòng ngủ phía sau cùng tầng lấy 01 chiếc máy tính Ipad Mini 6 Only Wifi 64Gb Gray của anh H đang để trên ghế nệm dài. Sau khi lấy trộm tài sản, T quay lại phòng ngủ đầu tiên tại tầng hai tiếp tục lục tìm tài sản. Lúc này, anh H có việc nên đi lên phòng ngủ của gia đình tại tầng hai phía sau. Khi mở cửa phòng, anh H phát hiện T đang lục lọi trong phòng nên anh H hô hoán. T vội chạy ra cửa thoát hiểm, leo xuống cầu thang thoát hiểm rồi nhảy xuống đất và bỏ chạy. Khi chạy được khoảng 50 mét, T vứt chiếc Ipad vào bụi cỏ gần đó rồi tiếp tục chạy khoảng hơn 20 mét thì chui vào 01 bụi cỏ để nghe ngóng. Lúc này quan sát không thấy ai đuổi theo nên T kiểm tra chiếc ví da và lấy số tiền 560.000 đồng trong ví rồi vứt bỏ ví ở tại bụi cây; còn chiếc điện thoại di động do không mở được mật khẩu nên T cũng vứt bỏ lại rồi bỏ đi. Khoảng 15 giờ ngày 20/8/2023, anh Cà Văn P (là bảo vệ khu đô thị) đi tuần tra thì phát hiện 01 chiếc ipad có vỏ bọc màu xanh trong bụi cỏ gần căn hộ H7-HB331; 01 đôi dép lê xanh dưới gốc cây đằng sau tường rào của căn hộ; 01 ví da của nam đã cũ, bên trong có 01 bằng lái xe, 01 căn cước công dân, 04 thẻ ngân hàng ATM, 01 file ảnh. Anh Phát đã trả lại số tài sản trên cho anh H và anh H.

Ngày 21/9/2023, Phan Lao T đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, giao nộp 01 (một) chiếc quần sóc bò, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 chiếc áo phông, màu trắng, không cổ, phía trước có in ảnh và in chữ “tình vmc”, đã qua sử dụng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 176/KLĐGTS ngày 22/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hạ Long, kết luận: giá trị của 01 chiếc Ipad Mini 6 Only Wifi 64Gb Gray, số imei HH0KW4QNQL, màu xám, đã qua sử dụng, mua mới

tháng 5/2022, tại thời điểm bị xâm hại là 9.242.000 đồng (chín triệu hai trăm bốn mươi hai nghìn đồng).

Tại Kết luận định giá tài sản số 187/KLĐGTS ngày 29/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hạ Long, kết luận: giá trị của 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A71, dung lượng 128GB, màu bạc, đã qua sử dụng, mua mới ngày 15/12/2023 (vật chứng chưa thu hồi) tại thời điểm bị xâm hại là 5.317.000 đồng (năm triệu ba trăm mười bảy nghìn đồng).

Đối với 01 chiếc ví da nhãn hiệu LV, màu nâu của anh Đồng Quang H bị mất, do không có thông tin về tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long không có căn cứ để ra yêu cầu định giá tài sản.

Bản Cáo trạng số 304/CT-VKS HL ngày 30/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Phàn Lao T về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phàn Lao T khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Bị cáo khẳng định số tiền lấy được trong ví của anh Đồng Quang H là 560.000 đồng. Bị cáo chưa bồi thường cho anh H số tiền này cũng như chưa bồi thường cho Nguyễn Hồng S giá trị chiếc điện thoại không thu hồi được. Bị cáo bị thu giữ tài sản là 01 quần sóc bò, 01 áo phông và 01 đôi dép. Các tài sản này đã cũ, bị cáo không còn nhu cầu sử dụng nên không đề nghị trả lại.

Các bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có lời khai tại hồ sơ thể hiện:

Anh Đồng Quang H: Anh đã nhận lại tài sản bị trộm cắp là 01 ví da bên trong có bằng lái xe, căn cước công dân, 04 thẻ tín dụng. Còn số tiền khoảng 1.000.000 đồng trong ví anh chưa được nhận lại và cũng không yêu cầu bị cáo bồi thường. Về hình phạt anh đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Anh Nguyễn Hồng S: Anh bị mất điện thoại nhãn hiệu Samsung A71. Chiếc điện thoại này chưa được tìm thấy. Quá trình điều tra anh có yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho anh, tuy nhiên đến nay anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nữa. Về hình phạt anh đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Anh Phùng Quang H: Anh đã nhận lại tài sản bị trộm cắp là máy tính Ipad Mini. Anh không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và đề nghị xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng anh Cà Văn P khai: Anh là bảo vệ khu đô thị Habobay phường Hùng Thắng. Khoảng 15 giờ ngày 20/8/2023, anh đi kiểm tra khu vực đô thị phát hiện 01 máy tính Ipad Mini; 01 ví da cũ màu nâu bên trong có bằng lái xe ô tô, căn cước công dân, 04 thẻ ATM; 01 đôi dép. Các tài sản này anh đã trả cho chủ sở hữu, riêng đôi dép anh nộp cho cơ quan công an.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt: Phạm Lao T từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”.

- Về trách nhiệm dân sự: các bị hại không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

- Về hình phạt bổ sung: bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo không tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Lao T đều khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng, Bản ảnh hiện trường, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Bản kết luận định giá tài sản số 176/KLĐGTS ngày 22/9/2023 và số 187/KLĐGTS ngày 29/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hạ Long cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Riêng số tiền trong ví của anh Đồng Quang H, bị cáo khai là 560.000 đồng, anh H khai là bị mất khoảng 1.000.000 đồng. Anh H không cung cấp được chứng cứ chứng minh chính xác số tiền bị mất, nên chấp nhận lời khai của bị cáo. Như vậy, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 19/08/2023, tại căn hộ H7-HB331, khu đô thị Harbor Bay thuộc tổ 43, khu 4A, phường Hùng Thắng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Phạm Lao T có hành vi trộm cắp 01 chiếc máy tính bảng iPad mini 6 của anh Phùng Quang H, trị giá 9.242.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung A71 của anh Nguyễn Hồng S, trị giá 5.317.000 đồng và 01 chiếc ví da bên trong có số tiền 560.000 đồng của anh Đồng Quang H. Tổng giá trị tài sản T trộm cắp là 15.119.000 đồng (mười năm triệu một trăm mười chín nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật tôn trọng và bảo vệ, làm mất trật tự trị an, tạo nên tâm lý bất an, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải có

hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo mới có tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục cáo và góp phần đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng năng, giảm nhẹ:

Về các tình tiết tăng nặng: bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Anh H không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền bị mất. Anh S không yêu cầu bị cáo bồi thường chiếc điện thoại không thu hồi được. Đối với các tài sản anh H, anh H đã nhận lại, các anh không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm gì. Do đó, HĐXX không đề cập giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng:

Đối 01 áo phông, 01 quần sóc và 01 đôi dép thu của bị cáo. Bị cáo không yêu cầu trả lại. Các tài sản này đều đã cũ, không còn giá trị sử dụng. Ngày 19/11/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long đã Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức tiêu hủy. Việc xử lý vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long là đúng quy định, nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 đĩa DVD là vật chứa dữ liệu ghi lời khai của bị cáo được chuyển theo hồ sơ vụ án, cần lưu trong hồ sơ.

[7] Về hình phạt bổ sung: bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[8] Về án phí: bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đề nghị được miễn án phí. Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh, điều luật và hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Phàn Lao T 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù kể từ ngày bị bắt 22/9/2023, về tội: “Trộm cắp tài sản”.

2. Về án phí: căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Phàn Lao T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hạ Long;
- Chi cục THADS thành phố Hạ Long;
- Công an thành phố Hạ Long;
- Cơ quan THA hình sự Công an tp. Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Hiền

